

TÒA ÁN NHÂN DÂN
KHU VỰC 10
THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

Số: 411/2025/QĐST-HNGĐ Thành phố Hồ Chí Minh, ngày 08 tháng 9 năm 2025

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN
VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ
TÒA ÁN NHÂN DÂN KHU VỰC 10, THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH

Căn cứ vào Điều 212, Điều 213, Điều 396 và Điều 397 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào các Điều 55 và Điều 57 Luật hôn nhân và gia đình năm 2014;

Căn cứ Luật Phí và Lệ phí năm 2015;

Căn cứ Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Sau khi nghiên cứu hồ sơ việc dân sự thụ lý số 235/2025/HNST ngày 20 tháng 08 năm 2025 về việc “Yêu cầu công nhận thuận tình ly hôn, thỏa thuận nuôi con, chia tài sản khi ly hôn”, gồm những người tham gia tố tụng sau đây:

Người yêu cầu giải quyết việc dân sự:

- Ông **Phan Văn C**, sinh năm: 1967;

Căn cước công dân số: 096067001244 do Cục trưởng Cục Cảnh sát quản lý hành chính về trật tự xã hội cấp ngày 05/5/2022.

Địa chỉ: E đường T, ấp E, xã V, Thành phố Hồ Chí Minh.

- Bà **Trần Thị H**, sinh năm: 1990;

Căn cước công dân số: 095190003890 do Cục trưởng Cục Cảnh sát quản lý hành chính về trật tự xã hội cấp ngày 10/12/2022.

Địa chỉ: E đường T, ấp E, xã V, Thành phố Hồ Chí Minh.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Theo Biên bản hòa giải đoàn tụ không thành ngày 29 tháng 8 năm 2025, các đương sự đã thỏa thuận được những nội dung sau:

[1]. Về quan hệ hôn nhân: Bà Trần Thị H và ông Phan Văn C thuận tình ly hôn.

Giấy chứng nhận kết hôn số 79/2016 do UBND xã A, huyện Đ, tỉnh Bạc Liêu cấp ngày 12/10/2016 không còn giá trị pháp lý.

[2]. Về con chung: Không có.

[3]. Về tài sản chung, nợ chung: Hai bên xác nhận không có và không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập Biên bản hòa giải đoàn tụ không thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận thuận tình ly hôn và sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

[1]. Về quan hệ hôn nhân: Bà Trần Thị H và ông Phan Văn C thuận tình ly hôn.

Giấy chứng nhận kết hôn số 79/2016 do UBND xã A, huyện Đ, tỉnh Bạc Liêu cấp ngày 12/10/2016 không còn giá trị pháp lý.

[2]. Về con chung: Không có.

[3]. Về tài sản chung, nợ chung: Hai bên xác nhận không có và không yêu cầu Tòa án giải quyết.

2. Về lệ phí Tòa án: Bà Trần Thị H và ông Phan Văn C chịu 300.000 (Ba trăm nghìn) đồng lệ phí dân sự sơ thẩm nhưng được trừ vào số tiền tạm ứng án phí dân sự sơ thẩm 300.000 đồng (Ba trăm nghìn đồng) mà bà H và ông C đã nộp theo biên lai thu tiền tạm ứng án phí số BLTU/25E/0009573 ngày 18/08/2025 của Thi hành án dân sự Thành phố Hồ Chí Minh. Bà H và ông C đã nộp đủ lệ phí.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:

- Đương sự;
- VKSND Khu vực 10, TP . HCM;
- UBND xã An Trạch, tỉnh Cà Mau;
- Lưu: Hồ sơ việc dân sự.



THẨM PHÁN

Nguyễn Tấn Việt